

Số: 986 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công tại các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định pháp cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1882/TTr-STC ngày 07 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về thẩm quyền ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

1. Xe ô tô chuyên dùng;
2. Máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định tại Khoản 5 Điều 5 (trừ trường hợp máy móc, thiết bị thuê) Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử

dụng máy móc, thiết bị; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg;

3. Máy móc, thiết bị khác đã được trang bị và đang quản lý, sử dụng tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhưng chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa.

Trường hợp các bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa đối với tài sản công thì áp dụng theo quy định đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
2. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 3. Thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với tài sản công

1. Đối với xe ô tô chuyên dùng: Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa ban hành quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa áp dụng đối với xe ô tô chuyên dùng do đơn vị mình quản lý, sử dụng sau khi lấy ý kiến của Sở Giao thông Vận tải.

2. Đối với tài sản là máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định tại Khoản 5 Điều 5 (trừ trường hợp máy móc, thiết bị thuê) Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; máy móc, thiết bị khác đang quản lý, sử dụng tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhưng chưa quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa: Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa ban hành quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa để áp dụng tại đơn vị mình sau khi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính tổ chức triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, tổng hợp, báo cáo, đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) sửa đổi, bổ sung theo quy định pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Võ Tấn Đức